

NỘI DUNG BÀI HỌC TUẦN 3 – NGŨ VĂN 8

CHỦ ĐỀ 1. THỂ LOẠI HỒI KÍ

TIẾT 10. THỰC HÀNH NÓI VÀ NGHE

I. YÊU CẦU

1. Nội dung

Học sinh nói về bài viết đã làm trong phần thực hành viết

2. Kỹ năng

**** Người nói:***

- Nói to, rõ ràng, tốc độ vừa phải.
- Phong thái tự tin.
- Nói đúng nội dung yêu cầu

**** Người nghe***

- Chú ý lắng nghe, nhận xét và rút kinh nghiệm cho bài nói của mình.

II. THỰC HÀNH NÓI VÀ NGHE

III. DẶN DÒ

Đọc và tìm hiểu trước văn bản “Tức nước vỡ bờ”

I. Đọc - Hiểu chú thích:

1. Tác giả: SGK/31.

2. Tác phẩm:

a. Xuất xứ: Trích trong chương XVIII của tác phẩm *Tắt đèn* (1939).

b. Thể loại: Tiểu thuyết.

c. Phương thức: Tự sự.

d. Bố cục: 2 phần

II. Đọc - Hiểu văn bản:

1. Tình thế của gia đình chị Dậu

- Vụ thuế đang gay gắt

- Chị đã bán chó, bán con để lấy tiền nộp sưu.

- Phải nộp cả suất sưu cho em chồng đã chết.

- Anh Dậu bị đánh tưởng chết mới tỉnh.

-> Tình cảnh thê thảm, đáng thương và nguy cấp. Tai họa chồng chất, bản thân chị Dậu ở vào tình thế tuyệt vọng, đơn độc đối phó với lũ bất nhân.

2. Nhân vật tên cai lệ và người nhà lí trưởng

- Tróc nã sưu, đánh trời người là nghề của hắn.

- Cử chỉ, hành động: sầm sập tiến vào, trợn ngược hai mắt, giật phất cái thùng, sầm sập chạy tới, bịch mấy bịch, tát đánh bốp, sấn đến, nhảy vào.

- Ngôn ngữ: quát, thét, chửi, mắng, hàm hè.

- Bản chất: hung dữ, thô bạo, độc ác, tàn nhẫn, táng tận lương tâm, không chút tính người.

-> Miêu tả, xây dựng tình huống hấp dẫn, ngôn ngữ đúng tính cách

-> Là một tên tay sai chuyên nghiệp, một thứ công cụ đắc lực của trật tự xã hội phong kiến tàn bạo.

=> Vạch trần bộ mặt tàn ác, bất nhân của xã hội thực dân phong kiến đương thời.

3. Nhân vật chị Dậu

*** Chị Dậu chăm sóc chồng**

- Cháo chín, múc ra bát, quạt cho chóng nguội.

- Rón rén bưng một bát đến chỗ chồng.

- Ngồi chờ xem chồng ăn có ngon miệng không.

-> Là người phụ nữ hiền dịu, yêu thương chồng con.

*** Khi đối phó với bọn tay sai**

- Lúc đầu:

+ Run run, thiết tha

+ Xưng hô: cháu - ông

-> Nhẫn nhục, van xin, lễ phép, cố khơi gợi từ tâm và lương tri của "ông cai".

- Khi bọn tay sai ác độc và tàn nhẫn:

+ Không thể chịu được -> liều mình cự lại

+ Vị thế ngang hàng: tôi - ông

+ Dùng lý lẽ: chồng tôi đau ốm, ông không được phép hành hạ.

- Khi bọn tay tiếp tục hành động ác độc và tàn nhẫn.

+ Nghiến hai hàm răng.

+ Xưng hô: mày- bà -> Tư thế đứng trên đầu kẻ thù.

-> Chuyển từ đầu lý -> đầu lực.

- Cảnh tượng " Tức nước vỡ bờ":
- + Chị Dậu chiến thắng, tên cai lệ ngã chổng quèo, tên người nhà lý trưởng bị túm tóc lẳng ngã nhào.
- Hình ảnh đối lập, miêu tả với sắc thái hài hước, chân thực, hợp lí, sống động.
- > Làm nổi bật sức mạnh và tư thế ngang tàng của chị Dậu.
- > Những tên tay sai hung hăng thành kẻ thảm bại xấu xí, tội tã.
- => Là người phụ nữ dịu dàng mà cứng cỏi, đầy vị tha nhưng không yếu đuối; có một sức sống mạnh mẽ, một tinh thần phản kháng tiềm tàng, quyết liệt

4. Ý nghĩa nhan đề: Tức nước vỡ bờ

- Chân lí dân gian: Có áp bức, có đấu tranh
- Chân lí cuộc sống: Con đường của quần chúng bị áp bức chỉ có thể là con đường đấu tranh tự giải phóng, không có con đường nào khác
- > Dự báo cơn bão táp cách mạng của quần chúng nhân dân sau này.

III. Tổng kết

(Ghi nhớ: SGK/ 33)

Hướng dẫn về nhà

- * Đối với bài cũ:
- Học kĩ nội dung bài học
- * Đối với bài mới: Chuẩn bị bài: Lão Hạc